TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/DS-ST
Ngày 07-9-2017
V/v tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Lê Xuân Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2017/TLST- DS ngày 09 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2017/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đào Hồng T, sinh năm 1966; cư trú tại khóm 7g, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981, tên gọi khác: M; cư trú tại khóm 7g, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trương Văn T, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

2. Anh Trương Huy A, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Cùng cư trú tại khóm 7g, thị trấn R, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 6 năm 2017 của bà Đào Hồng T và quá trình tố tụng tại Tòa án bà T trình bày: Vào năm 2016, bà có tham gia chơi các phần hụi do chị Th làm chủ gồm 06 chân hụi 1.000.000 đồng, 02 chân hụi 3.000.000 đồng và 01 chân hụi 500.000 đồng, tất cả các phần hụi chưa hốt, sau một thời gian thì chị Th tuyên bố đình hụi. Đôi bên đã gặp nhau tính toán, chốt lại phần hụi và xác định chị Th còn nợ bà T số tiền 228.000.000 đồng, bà T xác định khoản nợ do chị Th trực tiếp thiếu bà nên bà T yêu cầu riêng chị Th có trách nhiệm trả cho bà.

Ý kiến của chị Nguyễn Thị Th tại bản khai ngày 07 tháng 8 năm 2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Th trình bày: Chị Th thừa nhận có mở hụi tại địa phương và bà Đào Hồng T có tham gia các phần hụi như bà T trình bày. Hiện tại, các phần hụi bị đình và đôi bên chốt lại phần nợ thiếu, chị Thắm thừa nhận còn thiếu bà T số tiền 228.000.000 đồng, chị Th xác định phần nợ do chị thiếu bà T không liên quan đến ai, chị Th tự chịu trách nhiệm thanh toán cho bà T. Do điều kiện khó khăn và hiện tại còn một số người thiếu nợ chị Th nên chị Th yêu cầu Tòa án buộc những người thiếu nợ chị trả nợ cho chị để chị trả nợ cho bà T.

Ý kiến ông Trương Văn T tại đơn vắng mặt ngày 25 tháng 8 năm 2017: Việc tham gia chơi hụi là do bà Tươi và chị Th thực hiện bản thân ông không rõ và không liên quan gì, chị Th thiếu nợ bà Tươi thì chị Th có trách nhiệm trả cho bà T, ông không đặt ra yêu cầu gì.

Ý kiến anh Trương Huy A: Sự việc chơi hụi giữa bà T và chị Th thực tế không còn liên quan gì đến anh, vì hiện tại các khoản nợ đã được thống nhất chuyển giao cho bà Tươi nên chị Th có trách nhiệm trả trực tiếp cho bà T, anh không đặt ra yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc yêu cầu của bà Đào Hồng T được Tòa án nhân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Trương Văn T và anh Trương Huy A có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Trương Văn T và anh Trương Huy A.

[3] Sự việc tham gia chơi hụi giữa bà Đào Hồng T và chị Nguyễn Thị Th thực tế có xảy ra, đôi bên thỏa thuận hụi có lãi và chủ hụi được hưởng hoa hồng trên những lần mở hụi. Quá trình chơi hụi, phía chị Th không làm tròn trách nhiệm của người chủ hụi là tiếp tục mở hụi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng quyền lợi của bà Đào Hồng T. Sau khi phần hụi bị đình, các đương sự đã có sự chốt lại các phần hụi và thống nhất chuyển giao phần tiền phải thanh toán cho nhau và các bên không tranh chấp phần hụi tham gia mà chỉ tranh chấp về khoản tiền thiếu chưa thanh toán theo sự thỏa thuận nên Tòa án căn cứ vào nội dung cam kết giữa các bên để giải quyết. Tại bản khai ngày 07/8/2017 của chị Th và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Th đều thừa nhận hiện còn thiếu bà T số tiền 228.000.000 đồng và chấp nhận trả cho bà T. Mặc dù, theo chị Th khai nhận mục đích chơi hụi là nhằm tạo thêm nguồn thu nhập để chi tiêu trong gia đình nhưng phía chị Th xác định khoản nợ trên chị tự chịu trách nhiệm thanh toán cho bà T, không có liên quan đến ai khác và bà T chỉ yêu cầu riêng đối với chị Th nên chấp nhận theo phạm vi khởi kiện của bà T và buộc chị Th phải có trách nhiệm trả cho bà T số tiền 228.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 274, Điều 280, Điều 351, Điều 352 của Bộ luật Dân sự. Chị Th còn phải chịu khoản tiền lãi nếu chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Phía chị Th yêu cầu Tòa án buộc những người thiếu nợ chị trả nợ cho chị nhưng chị Thắm không xác định họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Tòa án đã Thông báo cho chị Th để cung cấp thông tin và địa chỉ của những người chị yêu cầu và thực hiện nội dung yêu cầu đối với từng người cụ thể để Tòa án làm thủ tục tính tiền tạm ứng án phí theo quy định nhưng chị Th không thực hiện nên Tòa án không thể triệu tập họ vào tham gia tố tụng trong cùng vụ án, chị Th có quyền khởi kiện đối với những người thiếu nợ chị Th thành vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền phải thanh toán cho bà Đào Hồng T theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 228.000.000 đồng X 5% =

11.400.000 đồng. Phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà T đã nộp, bà được nhận lại.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 274, Điều 280, Điều 351, Điều 352 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt ông Trương Văn T và anh Trương Huy A.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Đào Hồng T kiện chị Nguyễn Thị Th yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự trả tiền còn thiếu. Buộc chị Nguyễn Thị Th có trách nhiệm trả cho bà Đào Hồng T số tiền 228.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi tám triệu đồng).

Kể từ khi bà Đào Hồng T có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị Th chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng chị Th còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Nguyễn Thị Th phải chịu 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Đào Hồng T đã nộp 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013665 ngày 08/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, bà T được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải